

3. NHÁNH 3: “PHÒNG TRÁNH NGUY HẠI SỨC KHỎE CHO BÉ.”

Thứ 2, ngày 13 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học: Truyện: Cậu bé mũi dài

Lĩnh vực phát triển: Ngôn ngữ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết tên truyện, tên nhân vật và hiểu nội dung câu chuyện, biết sự cần thiết và tác dụng của các giác quan.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua việc làm quen với từ mới rèn trẻ trả lời đủ câu rõ ràng.
- Giáo dục trẻ biết quý trọng và giữ gìn vệ sinh các bộ phận trên cơ thể

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Mô hình truyện “*Cậu bé mũi dài*”
- Powerpoint truyện “*Cậu bé mũi dài*”

3. Tiến hành hoạt động:

1. Hoạt động 1: Ôn định + Giới thiệu truyện

- Lớp cùng hát bài + vận động minh họa “cái mũi”
- Các con vừa hát bài hát nói về cái gì?
- Cô giới thiệu tên truyện: Cậu bé mũi dài

2. Hoạt động 2: Cô kể chuyện “Cậu bé mũi dài”:

- **Cô kể lần 1:** Diễn cảm bằng lời+ mô hình + nội dung
- + Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì?
- + Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

- Giảng giải nội dung: Câu chuyện kể về 1 cậu bé có cái mũi rất dài. Vì vướng quá không trèo hái táo được nên cậu muốn vứt đi tất cả mắt, mũi, tai.... Khi được các bạn giải thích cậu đã hiểu ra và luôn cần giữ, vệ sinh sạch sẽ các bộ phận trên cơ thể của mình.

- **Cô kể lần 2:** Kể kết hợp trên power point

- **Giải thích từ khó:**

+ **Rực rỡ:** Tức là có màu sắc tươi sáng nổi bật hẳn lên và làm cho ai cũng phải chú ý.

+ **Gió thổi vi vu:** gió thổi nhẹ nhẹ qua cành lá

+ **Sai trĩu quả:** Nhiều quả đến mức cong cả cành cây.

* **Đàm thoại:**

- Một buổi sáng cậu bé ra vườn và nhìn thấy những gì?

- Cậu bé đã làm gì khi nhìn thấy cây táo?

- Thế cậu có trèo được lên cây táo không? Vì sao?

- Bực quá cậu bé mũi dài đã nói như thế nào?

- Ai ở gần đó đã nghe thấy điều ước của Bé Mũi Dài?

- Ông đã nói gì với bạn Mũi Dài?

- Sau đó lại có ai đến khuyên Mũi Dài?

- Chim Họa Mi đã khuyên Mũi Dài như thế nào?

- Còn những cô Hoa đã nói gì với Mũi Dài?

- Khi nghe các bạn khuyên thì bé mũi dài nhận ra điều gì?

- Vậy muốn cho các bộ phận trên cơ thể luôn sạch sẽ chúng mình phải làm gì?

* **Giáo dục:** Tất cả các bộ phận trên cơ thể của chúng ta đều rất quan trọng tai để nghe, mắt để nhìn mũi để thở và ngửi... Vậy nên các con phải biết giữ gìn vệ sinh thân thể luôn sạch sẽ, ăn uống đủ chất để giữ sức khỏe

3. Hoạt động 3: Trò chơi: Ai nhanh hơn

- **Cách chơi:** Cô chia trẻ thành 3 đội. Lần lượt từng bạn đi trong đường hẹp lên hái những quả táo bỏ vào rổ của đội mình rồi chạy về cuối hàng. Khi bạn thứ nhất hái xong bạn thứ hai sẽ tiếp tục cuộc chơi của mình cho đến bạn cuối cùng.

- Luật chơi: Đội nào hái nhanh và được nhiều quả táo nhất đội đó sẽ là đội chiến thắng.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ Dự kiến tình huống có thể xảy ra: không có

+ Phương án giải quyết: không có

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3, ngày 14 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học: Nặn các loại rau, củ (Đề tài)

Lĩnh vực phát triển: Thẩm mỹ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết phối hợp các thao tác: vê, véo, miết, gấn nồi tạo ra một số loại rau củ khác nhau.
- Rèn luyện sự khéo léo của các ngón tay, rèn cho trẻ tính kiên trì.
- Có ý thức trong giờ học, giữ gìn sản phẩm của mình làm ra

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Mẫu nặn của gợi ý: 4 mẫu (Củ cà rốt, quả cà chua, quả khế, quả đu đủ)
- Đồ dùng của trẻ: đất nặn đủ cho trẻ

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Trò chuyện

- Cả lớp đọc bài thơ “đồng dao các loại rau”
- Các con vừa đọc đồng dao gì?
- Trong đồng dao có các loại rau gì?
- Những loại rau củ đó được dùng làm gì?
- Các cháu đã được ăn những loại rau củ đó chưa?
- Cháu thích ăn loại rau củ gì?
- Hôm nay cô đã nặn được rất nhiều loại rau mà các bạn thích.

b. Hoạt động 2: Quan sát và đàm thoại mẫu

- Chơi trò chơi trời tối, trời sáng. Cô cho trẻ quan sát mẫu cô đã nặn.

* Mẫu củ cà rốt

- Củ cà rốt màu gì?

- Nặn như thế nào

* Mẫu quả đu

- Quả đu có hình gì? Lăn dài như thế nào?

* Mẫu quả cà chua

- Quả cà chua màu gì?

- Có hình gì?

* Mẫu quả khế

- Quả khế màu gì?

- Nặn như thế nào?

- Đàm thoại hỏi trẻ về màu sắc, nguyên liệu, hình dạng của các loại rau củ

- Cô hỏi ý tưởng trẻ:

- Cháu sẽ lặn rau củ gì?

- Cháu lặn như thế nào?

- Cô gợi ý cho trẻ thêm một số ý tưởng sáng tạo

c. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện.

- Cô cho trẻ đi lấy đồ dùng về làm theo nhóm

- Cô đi bao quát trẻ, giúp đỡ trẻ khi cần thiết

d. Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm:

- Nhận xét sản phẩm. Trẻ tự nhận xét sản phẩm của mình, của bạn.
- Cháu lặn rau (củ) gì ?
- cháu thích rau (củ) của mình lặn không?
- Cháu thấy bạn nặn đượ rau (củ) nào đẹp? Vì sao?
- Cô nhận xét chung, nhận xét một số bài sáng tạo.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

- + **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Có trẻ không nặn đượ theo mẫu của cô
- + **Phương án giải quyết:** Cô đến cầm tay hướng dẫn trẻ

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4, ngày 15 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học: Đếm đến 7. Nhận biết các đối tượng có số lượng là 7. Nhận biết số 7

Lĩnh vực phát triển: Nhận thức

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết đếm và nhận biết số lượng trong phạm vi 7. Nhận biết số 7.
- Biết tạo nhóm có số lượng là 7
- Biết chơi các trò chơi cùng cô và các bạn
- Hứng thú trong các hoạt động

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Mỗi trẻ 7 đồ dùng trong gia đình, đồ chơi. 7 thực phẩm. 2 thẻ số 7
- Đồ dùng đồ chơi để xung quanh lớp
- Sáp màu cho trẻ.

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Ôn nhận biết số lượng trong phạm vi 6.

- Cô đố trẻ về 1 số đồ dùng trong gia đình (cái nồi com, cái mũ, cái phích)
- TC: Tai ai tinh: Cô gõ 1 số đồ dùng (thìa, bát) phát ra tiếng kêu, cho trẻ đoán tiếng kêu của đồ dùng gì?. Đếm số tiếng cô gõ.
- Trẻ quan sát và tìm xung quanh lớp nhóm đồ dùng, đồ chơi có số lượng là 6. Trẻ đếm và kiểm tra lại. Khen trẻ 6 tiếng vỗ tay.

b. Hoạt động 2: Đếm đến 7. Nhận biết số lượng trong phạm vi 7. Nhận biết số 7.

*** Đếm đến 7**

- Trẻ đi lấy nhóm đồ dùng trong gia đình có số lượng là 6 theo yêu cầu của cô.

- Trẻ xếp nhóm đồ dùng. Trẻ đi lấy rổ đồ chơi về chỗ. Quan sát trong rổ có gì.
- Trẻ xếp tất cả nhóm thực phẩm ra ngoài
- Trẻ đếm nhóm đồ dùng trong gia đình (6 đồ dùng). Trẻ đếm nhóm thực phẩm.(7 thực phẩm)
- Trẻ so sánh 2 nhóm Cho trẻ tạo sự bằng nhau giữa 2 nhóm.
- Cô khẳng định có 2 cách tạo sự bằng nhau giữa 2 nhóm.
- Yêu cầu trẻ đi lấy thêm 1 đồ dùng. Cho trẻ đếm và kiểm tra 2 nhóm.

*** Nhận biết số lượng trong phạm vi 7. Nhận biết số 7.**

- Để chỉ nhóm có số lượng là 7, người ta dùng thẻ số 7.
- Cô giới thiệu thẻ số 7.
- Cho trẻ chọn thẻ số 7 giơ lên và đọc. Trẻ đặt dưới 2 nhóm.
- Yêu cầu trẻ đếm và bớt nhóm đồ dùng.(Đặt thẻ số tương ứng)
- Yêu cầu trẻ bớt dần nhóm thực phẩm.

c. Hoạt Động 3: Luyện tập- củng cố

*** Trò chơi 1: Đoán cho đúng**

- Cách chơi: Chia trẻ làm 2 nhóm. Mỗi nhóm sờ và chọn đúng nhóm đồ dùng đồ chơi trong hộp cho có số lượng là 6 theo yêu cầu của cô.
- Luật chơi: Nhóm nào đoán đúng sẽ chiến thắng
- Trẻ kiểm tra lẫn nhau, cô kiểm tra lại.
- Khen động viên trẻ

*** Trò chơi 2: Làm theo yêu cầu**

- Cách chơi: Trẻ chia làm 3 nhóm tô nhóm đồ dùng, đồ chơi mà trẻ thích sao cho có số lượng là 7.
- Luật chơi: Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào làm nhanh, đúng sẽ chiến thắng
- Trẻ mang bài lên trưng bày. Trẻ kiểm tra lẫn nhau.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

- + **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** có trẻ không tập trung, đếm sai số lượng cô yêu cầu
- + **Phương án giải quyết:** cô giáo đến gần hướng dẫn trẻ đếm sao cho đúng.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5, ngày 16 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học : - VĐCB: Bật liên tục vào vòng

- TCVD: Chuyên bóng

Lĩnh vực phát triển: Thể chất

1. Mục đích – yêu cầu

- Từ 1 chiếc bàn chải đánh răng trẻ có thể chơi được nhiều trò chơi và từ đó phát triển cơ tay cho trẻ
- 80-85% trẻ có kỹ năng đánh răng cơ bản để giúp răng luôn sạch sẽ.
- Rèn sự khéo léo của đôi tay qua việc tập luyện kỹ năng đánh răng.
- Trẻ hào hứng tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Bàn chải đánh răng của mỗi trẻ
- Kem đánh răng
- cốc nước
- Mô hình hàm răng
- Nhạc

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Nào mình cùng chơi

- Cho trẻ chơi TC: Giấu tay
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần theo các hình thức: Đứng vòng tròn, hai trẻ quay mặt vào nhau
- + Đôi tay có thể làm những việc gì?

+ Phải làm gì để giữ sạch bàn tay?

b. Hoạt động 2: Bé tập luyện kỹ năng đánh răng

- Cô cho trẻ đi siêu thị lựa chọn đồ dùng cá nhân

- Cho trẻ xem video về: Buổi sáng của bé:

+ Bạn nhỏ làm những việc gì vào buổi sáng sau khi ngủ dậy?

+ Vệ sinh cá nhân bé làm những gì?

* Cô hướng dẫn trẻ :

- Lần 1: Cô làm thao tác

- Lần 2: Cô thực hiện và phân tích: Tay phải cô cầm bàn chải đánh răng

+ Bước 1: Lấy kem đánh răng

+ Bước 2: Chải mặt ngoài của răng

+ Bước 3: Chải mặt trong của răng

+ Bước 4: Chải mặt nhai của răng

+ Bước 5: Xúc miệng bằng nước tráng rồi nhổ nước đi.

- Cho trẻ thực hiện:

+ Mời 1 trẻ lên thực hiện

+ Cả lớp lấy đồ dùng thực hiện

- Cô quan sát và hướng dẫn trẻ

- Cô nhận xét trẻ

- Khen, động viên trẻ

c. Hoạt động 3: Bé nào nhanh

- Cách chơi: Chia lớp làm 2 đội, lần lượt từng trẻ chạy vào đường hẹp khi hết đường hẹp thì dùng bút vẽ 1 nét trong hình răng, bạn chơi xong mới đến bạn khác lên chơi.

- Luật chơi: Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào vẽ xong hình chiếc răng thì đội đó giành chiến thắng

- Trẻ chơi cô bao quát và kiểm tra kết quả

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** có trẻ cầm sai tay cầm cốc và tay cầm giữa đánh răng

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên hướng dẫn lại và cho trẻ cầm lại

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6, ngày 17 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học : Bé giữ gìn sức khỏe

Lĩnh vực phát triển: TC-KNXH

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh, sức khỏe tốt trong thời tiết giao mùa
- Trẻ biết mùa hè trời nắng nóng nên dễ mắc 1 số bệnh nếu không giữ gìn vệ sinh tốt
- Rèn luyện khả năng trả lời mạch lạc, đủ câu
- Giáo dục trẻ không đi ra ngoài nắng, nếu đi nắng, mưa phải có ô, mũ, quần áo ấm khi trời lạnh. Ăn uống hợp vệ sinh, siêng năng tắm, gội

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Một số hình ảnh sinh hoạt của bé như:tắm gội, giặt rửa.. Trên máy tính.
- Hình ảnh nên và không nên trên máy
- Bàn chải, kem đánh răng, áo, kẹo, nước ngọt, áo, mũ, kẹo C, bim bim, thạch, sữa, khẩu trang.
- Hình ảnh đúng sai về sức khỏe.

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Bé đi siêu thị

- Cô và trẻ nối đuôi thành đoàn tàu đi tới siêu thị.
- Trẻ tự do lựa chọn những vật dụng, đồ ăn tốt cho sức khỏe mà mình muốn mua.
- Con vừa mua được đồ gì? Món đồ vừa mua có tốt cho sức khỏe không? Vì sao?
- Con mua cho ai?
- Bim bim có tốt cho sức khỏe không?

(Hỏi nhiều trẻ)

*** Trò chơi: “Chọn cho đúng”**

- Cách chơi : Chia trẻ làm 2 đội, trong thời gian 1 bản nhạc từng trẻ mỗi đội sẽ lên lấy 1 đồ dùng hoặc đồ ăn rồi phân loại những đồ dùng tốt và không tốt cho sức khỏe

- Tổ nào phân loại đúng sẽ giành chiến thắng

- Cô cho trẻ chơi

- Trẻ xem tranh trên vi tính: Cô nói : “Trời tối” → Trẻ trả lời “Gà đi ngủ”

“Trời sáng”→ Trẻ trả lời. “ò ó o”

- Cô cho trẻ xem hình ảnh “ Em bé đang tắm”

- Cô hỏi:

+ Các con có nhận xét gì về bức tranh? Mẹ bé đang làm gì cho bé?

- Nếu không vệ sinh cá nhân thường xuyên thì sẽ làm sao?

- Cô tóm ý: Thời tiết mùa thu hay mưa phùn, và hay có dịch bệnh, nếu không vệ sinh thân thể thường xuyên sẽ tránh được dịch bệnh.

- Cô cho trẻ xem hình ảnh 2 :Cho cháu quan sát và nhận xét thức ăn, nước uống,nơi ngủ thoáng mát,mặc quần áo gọn gàng.

- Cô nói : Ngoài việc tắm gội, thay quần áo, giặt giũ,ở mùa thu cần phải ăn những thức ăn ấm cho cơ thể,uống nước, ăn hoa quả, mặc quần áo ấm áp và gọn gàng.

* Cho trẻ xem hình ảnh hành vi đúng và sai để bảo vệ sức khỏe

b. Hoạt động 2: Luyện tập

*** Trò chơi: Ai nhanh hơn**

- Cách chơi: Chia trẻ làm 2 đôi. Nhiệm vụ của mỗi đội là trong thời gian 1 bản nhạc sẽ chạy lên gắn hình ảnh đúng và sai của sức khỏe sao cho đúng. Hình ảnh sai thì gắn vào khuôn mặt méu, hình ảnh đúng thì gắn vào khuôn mặt cười.

- Luật chơi: Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào gõ nhanh và đúng sẽ giành chiến thắng
- Cô quan sát trẻ chơi

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

- + **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Cả hai đội đều dành chiến thắng trong trò chơi “Ai nhanh hơn”
- + **Phương án giải quyết:** Giáo viên cho chơi lại với luật chơi khó hơn để tìm ra đội chiến thắng.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

DUYỆT KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: AN TOÀN CHO BÉ

Nhánh 3: Phòng tránh nguy hại sức khỏe cho bé

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ ngày 13/10 đến 17/10/2025

NGƯỜI THỰC HIỆN

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ PHÓ CHUYÊN MÔN**

**BGH KÝ DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trần Thị Anh

Vũ Thị Hồng Nhung

Đỗ Thị Thùy Linh